

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: VN-Index có thể hướng đến 1,300 trong các phiên tới

02/07/2024

VN-Index tăng 9.2 điểm (+0.7%) và kết phiên ở mức 1,270

- Khối ngoại bán ròng 49 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã bị bán ròng mạnh nhất là VHM (61 tỷ VND), TCB (42 tỷ VND) và VPB (34 tỷ VND)
- NĐT cá nhân trong nước mua ròng 674 tỷ VND, trong đó các mã được mua ròng mạnh nhất là FPT (143 tỷ VND), KDC (136 tỷ VND) và TCB (107 tỷ VND)

Chúng tôi khuyến nghị NĐT có thể mở mua thêm một phần tài khoản tại vùng giá này

- Với phiên tăng điểm hôm nay, chúng tôi cho rằng VN-Index có thể hướng đến biên trên của vùng 1,250 - 1,300 trong ngắn hạn. Thị trường hiện tại cũng được hỗ trợ nhờ việc khối ngoại bắt đầu giảm bán ròng và số liệu vĩ mô tích cực của Q2 2024. Do đó, chúng tôi cho rằng NĐT có thể giải ngân thêm một phần tài khoản tại vùng giá này và chốt lời tại vùng 1,300. NĐT có thể tập trung vào các cổ phiếu được khuyến nghị tại Báo cáo cập nhật chiến lược đầu tư Q1 2024

Chênh lệch basis ở mức -0.9 điểm

- Chỉ số VN30F1M tăng 10.2 điểm (+0.8%) lên mức 1295 và chỉ số VN30 tăng 10.6 điểm (+0.8%) lên mức 1,296

Chênh lệch giữa tăng trưởng tín dụng và tăng trưởng huy động tiền gửi gia tăng có thể làm tăng lãi suất huy động

Chênh lệch giữa tăng trưởng tín dụng và huy động tiền gửi [%]



Nguồn: NHNN, TVS Research

Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,270	1.2%
KLGD [triệu CP]	499	9.0%
GTGD [tỷ VND]	13,959	6.6%
Khớp lệnh	12,327	3.9%
Thoả thuận	1,631	33.4%
HNX-Index		
Đóng cửa	241	1.4%
KLGD [triệu CP]	50	-3.1%
GTGD [tỷ VND]	1,064	8.1%
UPCoM		
Đóng cửa	98	0.3%
KLGD [triệu CP]	38	-10.0%
GTGD [tỷ VND]	779	-22.6%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ▶
- Vì sao thị trường tăng điểm? ▶
- Quan điểm thị trường ▶
- Các thông tin đáng chú ý ▶
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶

Nguyễn Đức Anh

anhnd@tvs.vn
+84 24 32484820 Ext. 6417

Phạm Công Đạt

research@tvs.vn
+84 86 5755238 Ext. 6417

Đặng Mai Phương

research@tvs.vn
+84 24 32484820 Ext. 6417

Tổng quan thị trường hôm nay

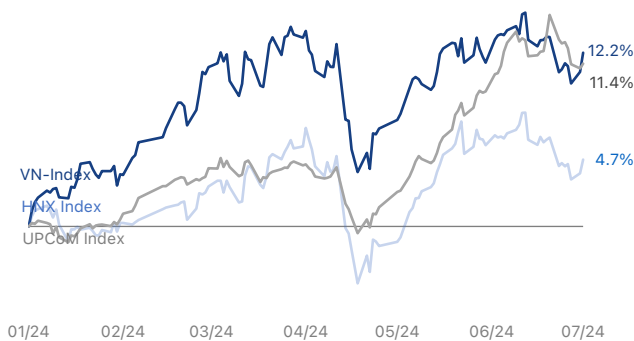
Khối ngoại bắt đầu giảm bán ròng

VN-Index ▲ 1,270 (+1.2%)
499.3 triệu CP 13,959 tỷ VND (+6.6%)

HNX-Index ▲ 241 (+1.4%)
49.6 triệu CP 1,064 tỷ VND (+8.1%)

UPCoM-Index ▲ 98 (+0.3%)
38.2 triệu CP 779 tỷ VND (-22.6%)

CP Ngân hàng tác động tích cực đến VN-Index
Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [Ytd] của các chỉ số [%]



Chứng khoán Việt Nam tăng điểm nhờ nhóm CP Ngân hàng

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

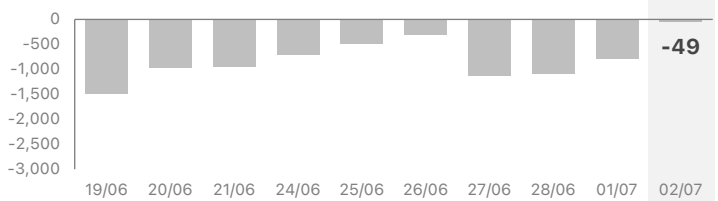
Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,270	452	1.2%	12.2%	15.5	1.7	1,155	1,080	51	1,276
HNX-Index	Việt Nam	241	34	0.9%	4.7%	17.0	1.2	250	230	48	243
S&P 500	Mỹ	5,475	77,152	0.3%	15.4%	25.6	5.0	4,590	4,180	67	5,418
Dow Jones	Mỹ	39,170	17,159	0.1%	3.9%	22.4	5.0	35,600	34,000	55	38,917
FTSE 100	Anh	8,167	3,921	0.0%	5.8%	14.3	1.9	7,700	7,200	44	8,211
Euro Stoxx 50	Euro	4,930	7,188	0.7%	9.2%	14.2	2.0	4,410	4,160	48	4,948
Shanghai Composite	Trung Quốc	2,997	39,791	0.1%	1.2%	14.1	1.3	3,310	3,000	44	3,012
SZSE Component	Trung Quốc	8,813	23,359	-1.0%	-6.3%	20.3	1.9	12,500	10,000	32	9,129
Hang Seng	Hồng Kông	17,769	6,617	0.3%	5.8%	9.9	1.0	20,300	16,700	41	18,116
Nikkei 225	Nhật Bản	40,075	18,113	1.1%	19.8%	25.4	2.1	33,450	31,400	65	38,956
KOSPI	Hàn Quốc	2,781	6,995	-0.8%	4.2%	16.5	1.0	2,650	2,470	56	2,756

Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

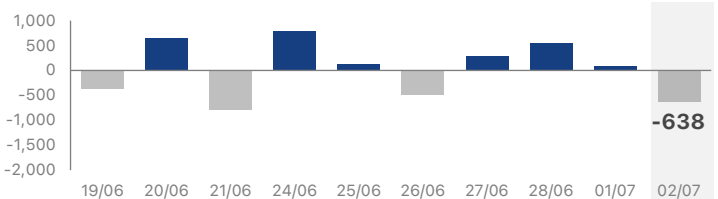
Khối ngoại tiếp tục bán ròng VHM

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài [tỷ VND]



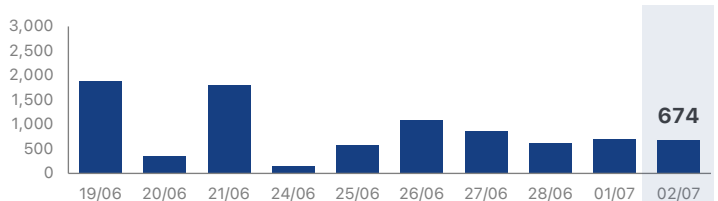
Tổ chức trong nước tiếp tục bán ròng FPT

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức trong nước [tỷ VND]



Lực cầu từ NĐT cá nhân hỗ trợ VN-Index

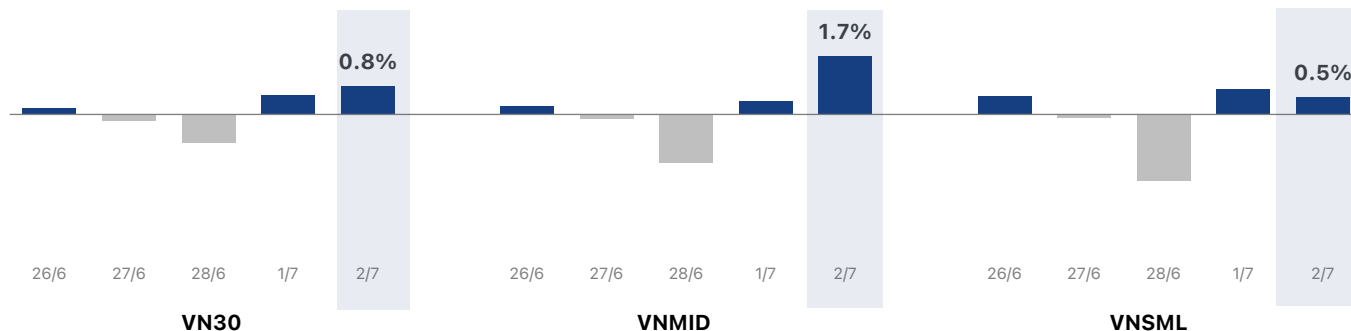
Giá trị mua/bán ròng của NĐT trong nước [tỷ VND]



Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

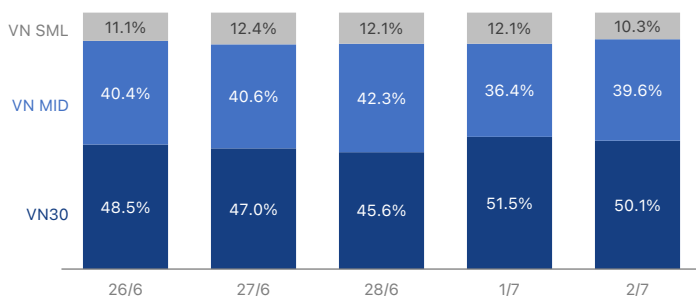
Nhóm VN MID tăng mạnh nhất hôm nay

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



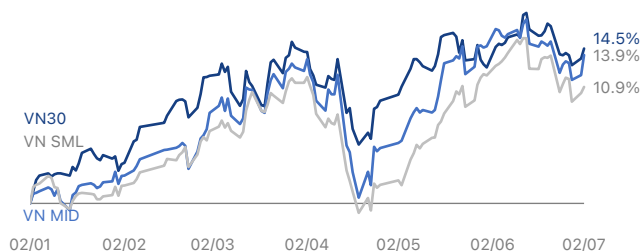
Dòng tiền gia tăng vào nhóm VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



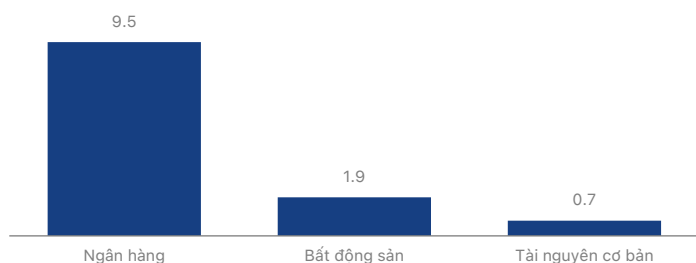
Nhóm CP ngân hàng cải thiện hiệu suất VN30

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



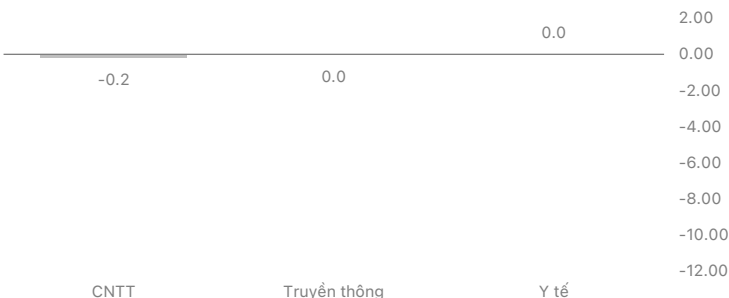
Nhóm Ngân hàng được mua mạnh...

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



...trong khi CNTT là nhóm duy nhất giảm điểm

3 ngành tác động tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



Định giá P/E CP Ngân hàng thấp hơn TB 5 năm

P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

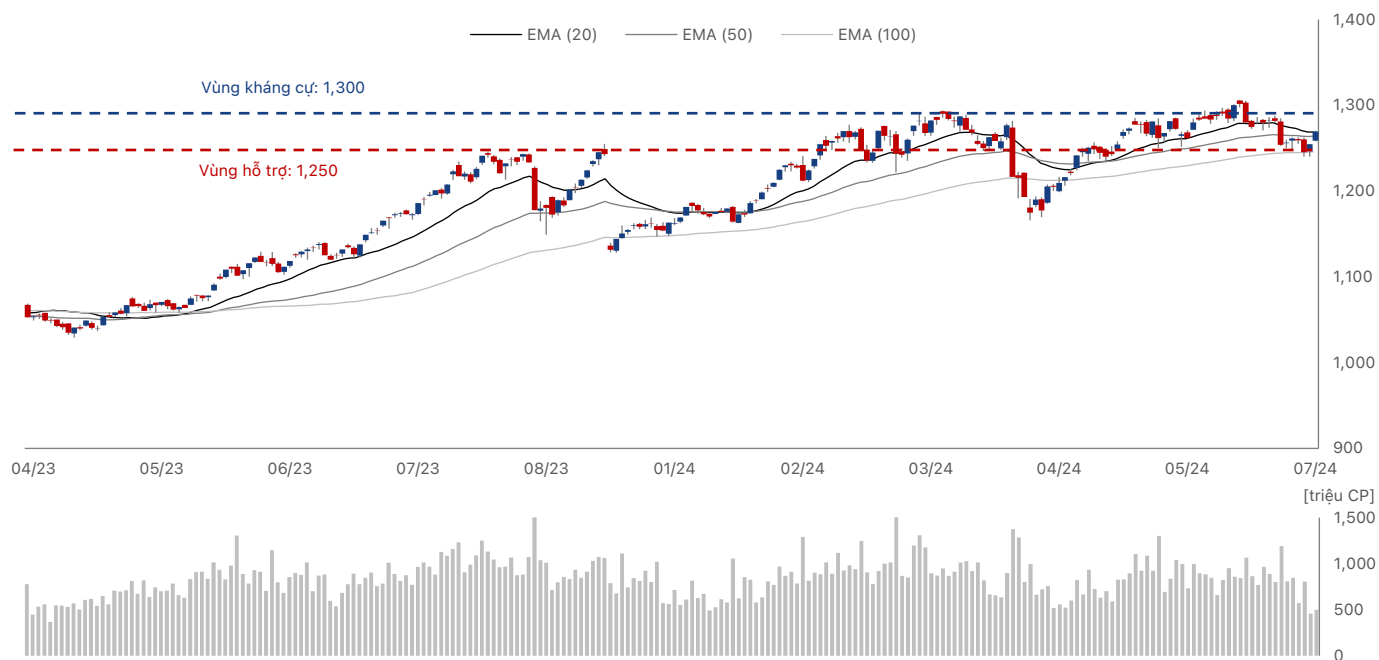
Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
Ngân hàng	9.7	11.0
Bất động sản	17.1	20.0
Thực phẩm và đồ uống	21.5	20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	17.5	14.1
Tài nguyên Cơ bản	26.8	17.0
Dịch vụ tài chính	19.2	14.6
Hóa chất	24.2	14.9
Công nghệ Thông tin	25.6	16.2
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	15.0	16.8
Xây dựng và Vật liệu	25.6	16.6
Du lịch và Giải trí	941.2	14.0
Bán lẻ	68.9	21.2
Dầu khí	11.6	16.1
Hàng cá nhân & Gia dụng	16.4	11.3
Bảo hiểm	12.1	19.3
Y tế	14.7	14.5
Ô tô và phụ tùng	17.3	15.0
Truyền thông	93.1	80.5
Viễn thông	68.5	82.7

Vì sao thị trường tăng điểm?

VN-Index có thể hướng đến biên trên 1,300

VN-Index mở gap tăng mạnh trong phiên hôm nay

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	51	50	Mua	Simple Moving Average (20)	1,276	1,270	Bán
Stochastic %K	100	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,260	1,270	Mua
Momentum (10)	21	40	Bán	Simple Moving Average (100)	1,253	1,270	Mua
MACD level (12,36)	-14	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,206	1,270	Mua
Tín hiệu mua			1	Exponential Moving Average (20)	1,268	1,270	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,263	1,270	Mua
Tín hiệu bán			3	Exponential Moving Average (100)	1,245	1,270	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,208	1,270	Mua
				Bollinger Band (20)	1,276	1,270	Bán
				Tín hiệu mua			7
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			2

• Các chỉ báo động lượng đang chuyển dần sang phía mua hỗ trợ xu hướng tăng của VN-Index. Ngoài ra, thị trường đã kiểm định các hỗ trợ mạnh tại vùng 1,250 và tại các đường EMA100 và MA100 và tăng lại cho thấy xu hướng tăng trong ngắn hạn được xác nhận. Do đó, chúng tôi cho rằng NĐT có thể mở mua mới thêm tại vùng giá này và chốt lời khi VN-Index tiến đến 1,300

Thông tin vĩ mô/Doanh nghiệp

Thông tin vĩ mô

Doanh thu lĩnh vực kinh doanh bất động sản trong 6T 2024 của TP.HCM ước đạt 123,887 tỷ VND, tăng 6.1% YoY và gần bằng thời điểm năm 2022. Theo đánh giá của Cục Thống kê TP.HCM, nguồn thu bất động sản tăng nhờ thị trường bất động sản đã bước qua thời kỳ trầm lắng sau khi các chính sách có liên quan phát huy được hiệu quả, lãi suất cho vay giảm, khả năng tiếp cận nguồn vốn của người dân và doanh nghiệp tăng lên.

Thông tin doanh nghiệp

HPG (HSX, giá đóng cửa 28,700 VND, +1.2%): Ủy ban Châu Âu vừa công bố quy định về việc gia hạn biện pháp tự vệ đối với thép nhập khẩu cho đến tháng 6 năm 2026, trong đó có các sản phẩm thép HRC của HPG.

VIC (HSX, giá đóng cửa 41,600 VND, +0.6%): VinFast vừa chính thức mở bán VF 5 tại Indonesia với mức giá niêm yết là 310,000,000 IDR (khoảng 37,200 USD).

DHC (HSX, giá đóng cửa 40,200 VND, +0%): Ban lãnh đạo DHC cho biết tình hình kinh doanh của công ty sẽ khả quan hơn trong 2H 2024 do (1) giá bán giấy tăng, (2) các đơn hàng cho doanh nghiệp thủy sản của DHC có dấu hiệu tăng trở lại từ T3 2024.

GDA (UpCOM, giá đóng cửa 32,000 VND, +4.6%): Trong năm 2024, GDA đặt kế hoạch sản lượng sản xuất tôn đạt 780,000 tấn (+0.6% YoY), DT đạt 18,000 tỷ VND (+3.2% YoY) và LNST đạt 300 tỷ VND (+0.6% YoY). Tính đến hết 6T 2024, GDA đã đạt 58% kế hoạch sản lượng sản xuất.

1/7 **Việt Nam - Công bố PMI sản xuất**

Thực tế: 54.7, Kỳ trước: 50.3

5/7 **Mỹ - Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T6 2024**

Kỳ vọng: 4.0% YoY, Kỳ trước: 4.0% YoY

11/7 **Mỹ - Công bố CPI T6 2024**

Kỳ trước: 3.3% YoY

14/7 **Trung Quốc- Công bố tăng trưởng GDP Q2 2024**

Kỳ trước: 5.3% YoY

17/7 **Châu Âu- Công bố CPI T6 2024**

Kỳ trước: 2.6% YoY

18/7 **Đáo hạn hợp đồng phái sinh chỉ số VN30**

29/7 **Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô T7 2024**

Vì sao thị trường tăng điểm?

Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

Thị trường phái sinh

Chênh lệch basis tiếp tục giữ ở mức thấp

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



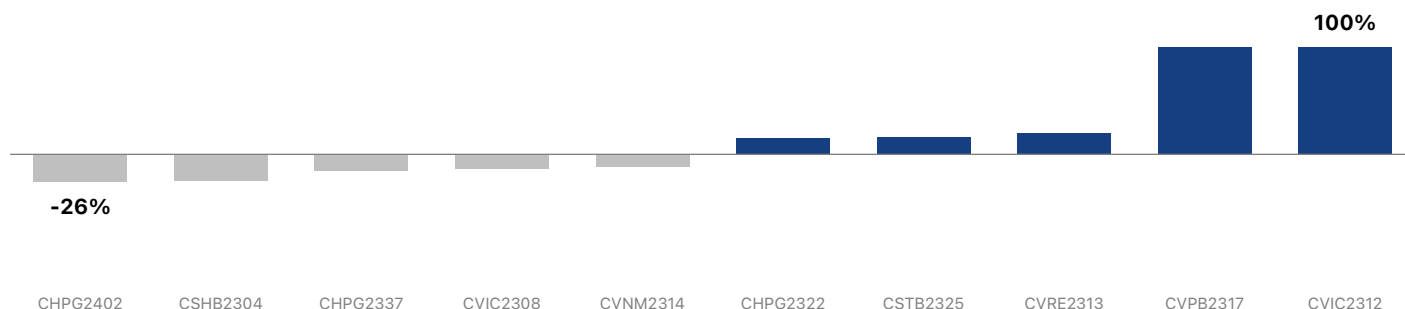
- Chỉ số VN30F1M tăng 10.2 điểm (+0.8%) lên mức 1295 và chỉ số VN30 tăng 10.6 điểm (+0.8%) lên mức 1,296

Số mã chứng quyền tăng chiếm ưu thế

- Thị trường chứng quyền hôm nay có 56 mã tăng ở mức bình quân 9.5% và 19 mã giảm ở mức bình quân 8.8%

Mã chứng quyền CVIC2312 và CVPB2317 tăng mạnh nhất, +100% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

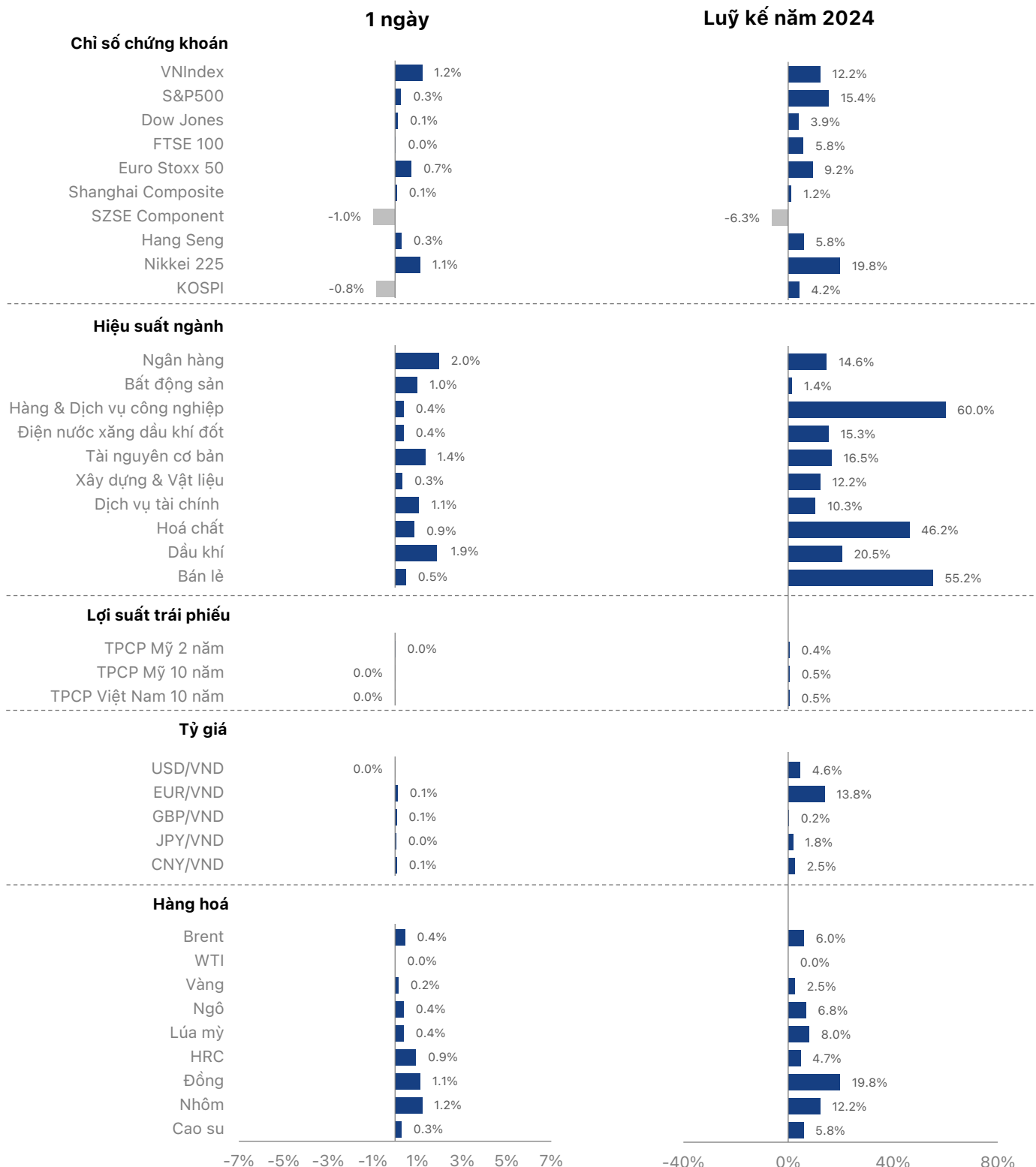
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
FPT	Công nghệ Thông tin	128,000	186,931	0.9	0%	54%	27.7	7.0	110,261	-14%	16/05
KBC	Bất động sản	29,300	22,491	1.5	1%	-8%	22.7	1.2	40,300	38%	16/05
MBB	Ngân hàng	22,700	120,449	0.9	1%	24%	5.8	1.2	28,200	24%	16/05
TCB	Ngân hàng	22,900	161,325	1.1	1%	49%	8.1	1.2	25,100	10%	16/05
VCB	Ngân hàng	88,200	492,963	0.9	2%	10%	14.8	2.8	107,200	22%	16/05
MWG	Bán lẻ	66,000	96,483	1.0	0%	55%	91.8	3.8	68,800	4%	16/05
VHC	Thực phẩm và đồ uống	71,700	16,093	1.2	1%	19%	18.7	2.0	84,200	17%	16/05
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	81,500	25,305	0.6	-1%	16%	9.7	2.8	81,000	-1%	16/05
VHM	Bất động sản	38,150	166,113	0.7	1%	-12%	7.4	0.9	71,400	87%	16/05
NLG	Bất động sản	43,150	16,603	1.7	3%	19%	40.2	1.7	48,500	12%	16/05
PVS	Dầu khí	42,300	20,218	1.5	3%	11%	20.6	1.5	50,300	19%	16/05
PVD	Dầu khí	29,750	16,537	1.2	1%	5%	24.5	1.1	37,500	26%	16/05
HPG	Tài nguyên Cơ bản	28,700	183,564	1.3	1%	13%	19.5	1.7	31,200	9%	16/05
SSI	Dịch vụ tài chính	34,350	51,840	1.1	1%	5%	19.9	2.1	43,300	26%	16/05
QTP	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	16,200	7,326	0.5	-1%	13%	10.6	1.4	20,500	27%	16/05

Danh sách báo cáo phát hành gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024
BCCL vĩ mô Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024	Vĩ mô	16/05/2024
BCCL thị trường Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024	Thị trường	16/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T4 2024	Vĩ mô	08/05/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2024	Thị trường	08/05/2024
Báo cáo ngành	Báo cáo KQKD Q1 2024	Ngành	06/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T3 2024	Vĩ mô	08/04/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T3 2024	Thị trường	08/04/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T2 2024	Vĩ mô	08/03/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T2 2024	Toàn thị trường	08/03/2024

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Công Đạt

Thực tập sinh
research@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Đặng Mai Phương

Thực tập sinh
research@tvs.vn

Nguyễn Văn Đạt

Chuyên viên
datnv@tvs.vn